TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 294/2022/HSPT-QĐ	*Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Ngày 02 tháng 4 năm 2022, bị cáo Phan Thị L có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2022/HS-ST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên với nội dung xin giảm hình phạt.

Ngày 08 tháng 5 năm 2022, bị cáo Phan Thị L đã có đơn xin rút kháng cáo.

Xét thấy: Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng cáo.

Căn cứ các điều 45, 342 và 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 381/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Phan Thị L phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

2. Quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo Phan Thị L có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Bình

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/HSPT-QĐ	*Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà)[4].....

Thẩm phán: Ông (Bà)[5].....

Ông (Bà).....

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 347[6] của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày.....tháng.....năm.....của Hội đồng xét xử phúc thẩm; [7]

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để [8]……...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo:[9] .....

.....

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt[10] .....về tội (các tội)[11].....

Theo điểm (các điểm).....khoản (các khoản).....Điều (các điều)..... của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là:[12]....., kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Cơ sở giam giữ[13].....có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: - [14].....; - Lưu hồ sơ vụ án.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 51-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án xét xử phúc thẩm; nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự ghi Tòa án quân khu (Tòa án quân sự Quân khu 1).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: 16/2017/HSPT-QĐ).

(4) và (8) ghi tư cách tố tụng của người kháng cáo; nếu là cá nhân thì ghi đầy đủ họ tên của người kháng cáo; nếu pháp nhân thương mại thì ghi tên của pháp nhân thương mại; nếu là Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi tên Viện kiểm sát kháng nghị.

(5) ghi cụ thể số và ký hiệu Bản án, Quyết định (ví dụ: 168/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2017).

(6) và (12) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm.

(7) ghi nội dung kháng cáo, kháng nghị.

(9) nếu là Viện kiểm sát thay đổi, bổ sung kháng nghị thì ghi cụ thể số và ký hiệu của văn bản.

(10) Nếu có một hoặc hai bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi đầy đủ họ, tên của bị cáo; nếu có từ ba bị cáo trở lên có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi họ tên của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án cao nhất và thêm các chữ và các bị cáo khác.

(11) ghi các tội danh của bị cáo được tuyên trong bản án hình sự sơ thẩm.

(13) ghi những nơi mà Tòa án phải giao hoặc gửi theo quy định tại khoản 3 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền; Cơ quan điều tra; Trại tạm giam, Trại giam nơi đang giam giữ bị cáo.

Mẫu số 52-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN.....[1]
———————

Số:...../...../HSPT-QĐ[2]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
———————————

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm

TÒA ÁN [3].....

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có: [4]

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà) .....

Các Thẩm phán: Ông (Bà) .....

Ông (Bà) .....

NHẬN THẤY:

Ngày.....tháng.....năm....., [5]..... có đơn kháng cáo (Quyết định kháng nghị số:.../.../...ngày...tháng...năm...) đối với Bản án (Quyết định) số:[6].....của Tòa án[7]..... với nội dung[8].....

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người (những người) kháng cáo (Viện kiểm sát kháng nghị) đã rút toàn bộ kháng cáo (kháng nghị).

Căn cứ khoản 1 Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số:.../.../TLPT-HS ngày...tháng....năm...đối với bị cáo[9]..... phạm tội (các tội)[10].....

2. Bản án hình sự sơ thẩm số:.../.../HS-ST ngày...tháng...năm...của Tòa án[11] ..... có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- [12].....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 52-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án xét xử phúc thẩm.

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: 16/2017/HSPT-QĐ).

(4) ghi họ tên của Thẩm phán; nếu là Tòa án quân sự thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(5) ghi tư cách tố tụng của người kháng cáo; nếu là cá nhân thì ghi đầy đủ họ tên của người kháng cáo; nếu pháp nhân thương mại thì ghi tên của pháp nhân thương mại; nếu là Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi tên Viện kiểm sát kháng nghị.

(6) ghi cụ thể số và ký hiệu Bản án, Quyết định (ví dụ: 168/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2017).

(7) và (11) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm.

(8) ghi nội dung kháng cáo, kháng nghị.

(9) nếu có một hoặc hai bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi đầy đủ họ tên của bị cáo; nếu có từ ba bị cáo trở lên có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi họ tên của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án cao nhất và thêm các chữ và các bị cáo khác.

(10) ghi các tội danh của bị cáo được tuyên trong bản án hình sự sơ thẩm.

(12) ghi những nơi mà Tòa án phải giao hoặc gửi theo quy định tại khoản 3 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền; Cơ quan điều tra; Trại tạm giam, Trại giam nơi đang giam giữ bị cáo.